TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HOÀ BÌNH** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 44/2022/HS-ST
Ngày: 17 - 5 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÒA BÌNH, TỈNH HÒA BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đinh Trường Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Tuấn Cường và bà Vũ Thị Hương

Thư ký phiên toà: Bà Bùi Thị Thảo - Thư ký Toà án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 39/2022/HSST ngày 27 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. NGUYỄN VĂN TH, sinh năm 1986; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: xóm T, xã KC, huyện TS, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Có bố là Nguyễn Văn T và mẹ là Bùi Thị B; Có vợ là Lê Thị Hải H (đã ly hôn) và chưa có con; Gia đình bị cáo có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ ba.

Tiền án: có 01 tiền án. Ngày 28/11/2013 bị TAND huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ xử phạt 07 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo bản án số 50/2013/HS-ST. Ngày 31/8/2019 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ 11/01/2022 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hòa Bình, được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

2. ĐINH ANH V, sinh năm 1989; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: khu GT, xã TL, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Bố không rõ nhân thân, lai lịch, mẹ là Đinh Thị Ph; Có vợ là Hoàng Thị D và 01 con sinh năm 2020; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ 11/01/2022 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hòa Bình, được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

**** Người bị hại:*** Chị Nguyễn Thị **T**, sinh năm 1994 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Tân Lập I, phường Trung Minh, TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

**** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:***

Anh Vũ Duy **Kh**, sinh năm 1990 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: tổ 02, phường Đồng Tiến, TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn **Th** và Đinh Anh **V** có mối quan hệ quen biết và đều là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 06/01/2022 **Th** và **V** gặp nhau ở khu vực đường đê Đà Giang thuộc phường Đồng Tiến, TP Hòa Bình. Tại đây **Th** rủ **V** đi trộm cắp tài sản. **V** đồng ý, cả hai thống nhất nếu trộm được tài sản sẽ bán đi lấy tiền mua ma túy để sử dụng. Sau đó cả hai đi bộ men theo bờ phải sông Đà về hướng phường Trung Minh. Khi đi đến khu vực chợ dân sinh thuộc địa phận tổ dân phố Tân Lập 1, phường Trung Minh, **V** quan sát thấy bên lề phải đường theo hướng Hòa Bình – Hà Nội có 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade màu sơn đen – xám, BKS 28H1 – 220.96 đang dựng ở đó và vẫn còn cắm chìa khóa điện. **V** bàn bạc với **Th** và thống nhất cùng trộm cắp chiếc xe mô tô trên. **V** đứng cảnh giới ở vị trí cách xe mô tô khoảng 30m, còn **Th** tiến lại gần rồi ngồi lên xe, mở chìa khóa điện, nổ máy và điều khiển xe mô tô chở **V** nhanh chóng tẩu thoát về hướng huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. **V** được **Th** chở về nhà của **V,** còn **Th** điều khiển xe mô tô về nhà của mình. Đến ngày 10/01/2022 Thế điều khiển xe mô tô BKS 28H1 – 220.96 đến rủ bạn là anh Đỗ Tuấn **A** đi lên TP Hòa Bình chơi. Tuấn **A** đồng ý. Thế chở Tuấn **A** đến khu vực TP Hòa Bình, tại đây Thế gặp anh Vũ Duy **Kh** đặt vấn đề vay và cầm cố xe mô tô trên cho **Kh** để lấy số tiền 2.500.000 đồng. Sau khi nhận tiền từ anh **Kh**, một mình **Th** đã sử dụng chi tiêu cá nhân hết 1.400.000 đồng. Ngày 11/01/2022 Nguyễn Văn **Th** đến cơ quan điều tra đầu thú và nộp lại số tiền 1.100.000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 20/KL-HĐĐGTS ngày 17/01/2022 kết luận: *01 xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, màu sơn xám – đen, số máy JF6E1707019, số khung 6302FZ707039, biển kiểm soát 28H1 – 220.96, tình trạng đã qua sử dụng trị giá 24.000.000 đồng (Hai mươi tư triệu đồng.*

Cáo trạng số: 46/CT-VKS ngày 26/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hoà Bình truy tố Nguyễn Văn **Th** và Đinh Anh **V** về tội "Trộm cắp tài sản", theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Qúa trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố Nguyễn Văn **Th** và Đinh Anh **V** phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình để xử phạt Nguyễn Văn **Th** từ 15 đến 18 tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự để xử phạt Đinh Anh **V** từ 09 đến 12 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Truy thu số tiền thu lời bất chính từ bị cáo **Th**, số tiền là 1.400.000 đồng.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng: các bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của bản thân và xin được hưởng mức án thấp nhất để làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an TP Hòa Bình, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân TP Hòa Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi các bị cáo đã thực hiện:

Tại cơ quan điều tra cũng như trước phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo phù hợp với đơn trình báo, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, bản kết luận định giá tài sản; vật chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định: Chiều ngày 06/01/2022 Nguyễn Văn **Th** và Đinh Anh **V** đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, BKS 28H1 – 220.96 của chị Nguyễn Thị **T,** có trị giá là 24.000.000 đồng (Hai mươi tư triệu đồng).

Các bị cáo lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu, đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản. Hành vi trên đã xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác về tài sản được pháp luật bảo vệ. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý.

Cáo trạng truy tố các bị cáo Nguyễn Văn **Th**, Đinh Anh **V** về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định khoản 1 Điều 173 của BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật.

Với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện cần áp dụng hình phạt tù tương xứng, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để cải tạo, giáo dục và răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung.

[3] Về vị trí, vai trò của từng bị cáo trong vụ án:

Đây là vụ án đồng phạm với tính chất giản đơn. Bị cáo Nguyễn Văn **Th** là người giữ vai trò chính, là người khởi xướng, rủ rê Đinh Anh **V** trộm cắp tài sản, cũng là người trực tiếp đi tiêu thụ tài sản đã trộm cắp được nên phải chịu trách nhiệm chính. Đối với Đinh Anh **V** tham gia với vai trò là người giúp sức tích cực, phát hiện tài sản, cảnh giới cho **Th** thực hiện hành vi trộm tài sản. Do đó phải chịu mức hình phạt tương xứng và thấp hơn bị cáo **Th** là phù hợp.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân người phạm tội:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo **V** không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo **Th** ngày 28/11/2013 đã bị TAND huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ xử phạt 07 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Ngày 31/8/2019 bị cáo chấp hành xong hình phạt, chưa được xóa án tích. Do vậy lần phạm tội này của bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS là "Tái phạm", theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Qúa trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân. Đối với bị cáo **Th** đã đầu thú. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51của Bộ luật Hình sự, được áp dụng khi quyết định hình phạt với từng bị cáo.

Về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân xấu, đều là đối tượng nghiện ma túy. Đối với bị cáo **Th**: Năm 2006 bị TAND huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ xử phạt 12 tháng tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt TS". Năm 2011 bị TAND huyện Thanh Sơn xử phạt 30 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Đối với bị cáo **V**: Năm 2016 đã bị TAND quận Nam Từ Liêm, Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

[5] Hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có việc làm, thu nhập nên không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung.

[6] Về hành vi của những cá nhân khác trong vụ án:

- Đối với anh Vũ Duy **Kh** là người nhận cầm cố chiếc xe mô tô BKS 28H1-220.96. Quá trình điều tra đã xác định anh Khánh không biết chiếc xe trên do **Th** trộm cắp mà có nên không xem xét xử lý.

- Đối với anh Đỗ Tuấn **A** là người đi cùng Thế đi cầm cố chiếc xe mô tô. Quá trình điều tra xác định Tuấn **A** không biết đây là tài sản phạm tội nên có căn cứ xử lý.

[7] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade màu sơn đen – xám, BKS 28H1 – 220.96 hiện cơ quan CSĐT đã trả cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Nguyễn Thị Tới nên HĐXX không xem xét giải quyết.

- Đối với số tiền 1.400.000 đồng bị cáo **Th** đã sử dụng chi tiêu cá nhân hết. Hiện anh **Kh** không yêu cầu **Th** phải bồi thường số tiền trên. Tuy nhiên HĐXX xác định đây là tài sản mà bị cáo đã hưởng lời bất chính nên cần truy thu sung công quỹ Nhà nước.

- Về trách nhiệm dân sự: chị Nguyễn Thị **T** và anh Vũ Duy **Kh** không có yêu cầu, đề nghị bồi thường gì khác nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[8] Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/ 2016/ UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, mỗi bị cáo Nguyễn Văn **Th**, Đinh Anh **V** phải chịu án phí hình sự 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Nguyễn Văn **Th** và Đinh Anh **V** phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Nguyễn Văn **Th** *15 (Mười lăm)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 11/01/2022.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Đinh Anh **V** *09 (Chín)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 11/01/2022.

2. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự: Truy thu từ bị cáo Nguyễn Văn **Th** số tiền 1.400.000 đồng (Một triệu bốn trăm nghìn đồng), để sung công quỹ Nhà nước.

3. Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Mỗi bị cáo Nguyễn Văn **Th,** Đinh Anh **V** phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo với thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND thành phố Hòa Bình;
- Công an thành phố Hòa Bình;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục Thi hành án DS TPHB;
- Bị cáo; Người bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Đinh Trường Sơn